

Số: 456/QĐ - ĐHTM

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề tài KH&CN cấp cơ sở năm học 2017-2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường đại học”;

Căn cứ thông tư 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các trường đại học trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 08/04/2016 về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-ĐHTM ngày 26/11/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc ban hành các Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ vào nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN của Trường và kết quả thẩm định của Hội đồng tuyển chọn các đề tài KH&CN cấp cơ sở năm học 2017-2018;

Xét đề nghị của Ông Trưởng Phòng Quản lý Khoa học,


QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt các đề tài KH&CN cấp cơ sở năm học 2017-2018 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chủ nhiệm đề tài triển khai thực hiện theo các quy định quản lý hoạt động KH&CN của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Thương mại.

Thời hạn nộp sản phẩm: Ngày 30 tháng 3 năm 2018

Kinh phí cho mỗi đề tài: Theo phê duyệt trong danh mục và được lấy từ kinh phí Khoa học & Công nghệ năm 2017.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng QLKH, Phòng KHTC, các Khoa, Bộ môn và chủ nhiệm các đề tài chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu trữ Trường
- Phòng QLKH


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI
GS.TS. Đinh Văn Sơn

DANH SÁCH CÁC ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM HỌC 2017-2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 456/QĐ-ĐHTM ngày 19 tháng 06 năm 2017)

STT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Kinh phí thực hiện (Triệu đồng)
1.	CS17 - 01	Ứng dụng mô hình ARCH - mô hình GARCH phân tích sự biến động của chỉ số VN - INDEX.	ThS. Nguyễn Thị Hiền	Bộ môn Kinh tế lượng	10
2.	CS17 - 02	Mô hình nghiên cứu đánh giá tác động của các yếu tố đến năng suất lao động của các doanh nghiệp ở Việt Nam	ThS. Vũ Thị Thu Hương	Bộ môn Toán kinh tế	10
3.	CS17 - 03	Sử dụng phương pháp phân rã dựa trên copula để nghiên cứu bất bình đẳng thu nhập giữa nông thôn và thành thị của Việt Nam.	ThS. Lê Văn Tuấn	Bộ môn Toán kinh tế	10
4.	CS17 - 04	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng học tiếng Pháp của sinh viên chuyên ngành tiếng Pháp thương mại, Trường Đại học Thương mại.	ThS. Đỗ Thị Mai Quyền	Khoa Đào tạo Quốc tế	10
5.	CS17 - 05	Nghiên cứu về công nghệ Blockchain và khả năng ứng dụng trong thương mại điện tử tại Việt Nam.	ThS. Trần Thị Huyền Trang	Khoa Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	10
6.	CS17 - 06	Ứng dụng một số thuật toán trong bài toán khai thác dữ liệu cho hoạt động kinh doanh Thương Mại.	ThS Nguyễn Hưng Long	Khoa Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	10
7.	CS17 - 07	Nghiên cứu lý thuyết về ứng dụng di động (Mobile app) và ứng dụng tại Việt Nam.	ThS. Vũ Thị Hải Lý	Khoa Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	10
8.	CS17 - 08	Nghiên cứu ứng dụng công cụ khai phá dữ liệu trong một số bài toán về giao dịch tỉ giá.	TS Nguyễn Thị Thu Thủy	Khoa Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	10
9.	CS17 - 09	Nghiên cứu ứng dụng logic mờ trong bài toán hoạch định nguồn nhân lực.	ThS Nguyễn Thị Lịch	Khoa Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	10
10.	CS17 - 10	Nghiên cứu ứng dụng của trí tuệ nhân tạo (Artificial intelligence) trên thị trường thương mại di động Việt Nam.	ThS. Lê Duy Hải	Khoa Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	10
11.	CS17 - 11	Nghiên cứu tính độc lập của kiểm toán viên nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính ở Việt Nam.	TS. Nguyễn Thị Hồng Lam	Khoa Kế toán – Kiểm toán	10

STT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Kinh phí thực hiện (Triệu đồng)
12.	CS17 - 12	Nghiên cứu vận dụng kết hợp phương pháp Dupont và phương pháp thay thế liên hoàn trong phân tích tài chính cho học phân Phân tích kinh tế doanh nghiệp.	ThS. Tô Thị Vân Anh	Khoa Kế toán – Kiểm toán	10
13.	CS17 - 13	Nghiên cứu vận dụng các mô hình tính giá trong kế toán tài sản cố định trong điều kiện hiện nay	ThS. Nguyễn Hồng Nga	Khoa Kế toán – Kiểm toán	10
14.	CS17 - 14	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến công bố thông tin tài chính của các doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.	ThS. Lê Thị Trâm Anh	Khoa Kế toán – Kiểm toán	10
15.	CS17 - 15	Tổ chức hệ thống thông tin kế toán quản trị phục vụ việc ra quyết định đầu tư trong doanh nghiệp thương mại.	ThS. Đàm Bích Hà	Khoa Kế toán – Kiểm toán	10
16.	CS17 - 16	Ứng dụng mô hình kiểm định Granger Causality trong đánh giá tác động của đầu tư trực tiếp của Trung quốc đối với tăng trưởng kinh tế của các nước ASEAN.	Ths Thái Thu Hương	Khoa Kinh tế - Luật	10
17.	CS17 - 17	Vận dụng mô hình KLEMS để phân tích tăng trưởng năng suất ngành ở Việt Nam.	Phan Thế Công	Khoa Kinh tế - Luật	10
18.	CS17 - 18	Pháp luật về đấu thầu mua sắm công trong bối cảnh Việt nam tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới – Thực trạng triển khai và giải pháp.	ThS. Phạm Minh Quốc	Khoa Kinh tế - Luật	10
19.	CS17 - 19	Tác động của tín dụng tới giảm nghèo ở Việt Nam.	Ngô Hải Thanh	Khoa Kinh tế - Luật	10
20.	CS17 - 20	Nghiên cứu quy định của pháp luật Việt Nam về bảo vệ thông tin của người tiêu dùng khi tham gia các giao dịch trực tuyến.	ThS. Trần Ngọc Diệp	Khoa Kinh tế - Luật	10
21.	CS17 - 21	Pháp luật về bảo vệ quyền của bên nhượng quyền trong hợp đồng nhượng quyền thương mại: Thực trạng triển khai và giải pháp.	Nguyễn Thị Kim Thanh	Khoa Kinh tế - Luật	10
22.	CS17 - 22	Ứng dụng mô hình IS - LM trong phân tích kinh tế vĩ mô ở Việt Nam	Lê Mai Trang	Khoa Kinh tế - Luật	10

STT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Kinh phí thực hiện (Triệu đồng)
23.	CS17 - 23	Chính sách thương mại quốc tế của Việt Nam: Thực trạng và giải pháp.	TS. Nguyễn Bích Thủy	Khoa Kinh tế và kinh doanh quốc tế	10
24.	CS17 - 24	Phân tích khả năng đáp ứng hàng rào kỹ thuật môi trường đối với hoạt động xuất khẩu trái cây sang thị trường Mỹ và Châu Âu của các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam .	ThS. Nguyễn Nguyệt Nga	Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế	10
25.	CS17 - 25	Phát huy năng lực tư duy độc lập của học viên cao học trong đổi mới giảng dạy học phần Triết học trong trường Đại học Thương mại.	TS. Nguyễn Thị Phi Yến	Khoa Lý luận Chính trị	10
26.	CS17 - 26	Nghiên cứu sự phát triển của lý luận về thu nhập của học phần lịch sử các học thuyết kinh tế.	TS. Vũ Văn Hùng	Khoa Lý luận Chính trị	10
27.	CS17 - 27	Nghiên cứu ứng dụng logistics ngược tại các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng sản phẩm nhựa Việt Nam.	ThS. Trần Thị Thu Hương	Khoa Marketing	10
28.	CS17 - 28	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua hàng hóa mỹ phẩm tại chuỗi cửa hàng tiện ích trên địa bàn thành phố Hà Nội.	ThS. Nguyễn Bảo Ngọc	Khoa Marketing	10
29.	CS17 - 29	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn phần mềm học tiếng Anh dành cho trẻ em.	ThS. Bùi Lan Phương	Khoa Marketing	10
30.	CS17 - 30	Quản trị quan hệ giữa các doanh nghiệp kinh doanh nông sản trên địa bàn Hà Nội và nhà cung cấp trong chuỗi cung ứng.	ThS. Đoàn Ngọc Ninh	Khoa Marketing	10
31.	CS17 - 31	Nghiên cứu các giá trị cảm nhận thương hiệu đối với các sản phẩm trái cây của Việt Nam.	ThS. Khúc Đại Long	Khoa Marketing	10
32.	CS17 - 32	Vận dụng lý thuyết phát triển văn hóa vào một số doanh nghiệp Việt Nam.	TS. Trần Thị Hoàng Hà	Khoa Quản trị Kinh doanh	10
33.	CS17 - 33	Nghiên cứu lý thuyết về khởi nghiệp, ứng dụng trong giảng dạy học phần Khởi sự kinh doanh.	ThS. Đào Thị Phương Mai	Khoa Quản trị Kinh doanh	10
34.	CS17 - 34	Nghiên cứu lý thuyết về Quản trị công ty vào giảng dạy và biên soạn giáo trình Quản trị công ty.	ThS. Đỗ Thị Bình	Khoa Quản trị Kinh doanh	10

STT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Đơn vị	Kinh phí thực hiện (Triệu đồng)
35.	CS17 - 35	Nghiên cứu và vận dụng khung lý thuyết về thiết kế công việc trong doanh nghiệp vào giảng dạy các học phần chuyên ngành Quản trị nhân lực doanh nghiệp.	ThS. Ngô Thị Mai	Khoa Quản trị nhân lực	10
36.	CS17 - 36	Dịch chuyển lao động và việc làm trong tiến trình hội nhập vào cộng đồng kinh tế AEC: Một số dự báo cho Việt Nam.	ThS. Nguyễn Đắc Thành ThS. Vũ Thị Yên (Thành viên tham gia)	Khoa Quản trị nhân lực	10
37.	CS17 - 37	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả kinh doanh của các ngân hàng thương mại có vốn Nhà nước Việt Nam.	ThS. Đặng Thị Minh Nguyệt	Khoa Tài chính Ngân hàng	10
38.	CS17 - 38	Nghiên cứu các yếu tố tác động đến cấu trúc vốn của một số doanh nghiệp sản xuất và chế biến thực phẩm Việt Nam.	ThS. Nguyễn Thị Liên Hương	Khoa Tài chính Ngân hàng	10
39.	CS17 - 39	Nghiên cứu về ẩn dụ ý niệm trong các thông điệp quảng cáo và gợi ý thiết kế khẩu hiệu quảng cáo nhìn từ góc độ ngôn ngữ học.	ThS. Nguyễn Thị Lan Phương	Khoa Tiếng Anh	10
40.	CS17 - 40	Nghiên cứu các yếu tố hạn chế sự tự tin của sinh viên năm 2 khoa tiếng Anh trường Đại học Thương mại trong giờ học nói tiếng Anh .	ThS. Trần Lan Hương	Khoa Tiếng Anh	10
41.	CS17 - 41	Phương pháp học tập dựa trên vấn đề (Problem-based learning) – nhằm cải thiện kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên Trường Đại học Thương mại.	ThS. Vũ Thị Hạnh	Khoa Tiếng Anh	10
42.	CS17 - 42	Phương pháp sử dụng video trong việc nâng cao kỹ năng thuyết trình cho sinh viên năm thứ hai Trường Đại học Thương mại.	ThS. Phạm Thị Phượng	Khoa Tiếng Anh	10

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI

GS, TS. Đinh Văn Sơn